

KẾ HOẠCH

**Sơ kết giữa nhiệm kỳ tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội
Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh lần thứ VIII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ,
Chi bộ cơ sở nhiệm kỳ 2020 - 2025**

Thực hiện Kế hoạch số 72-KH/TU ngày 23/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sơ kết giữa nhiệm kỳ tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025; Chương trình công tác toàn khóa và năm 2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối khóa VIII; Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xây dựng Kế hoạch sơ kết giữa nhiệm kỳ đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ VIII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, Chi bộ cơ sở nhiệm kỳ 2020 - 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Đánh giá khách quan, toàn diện, thực chất kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ VIII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, Chi bộ cơ sở nhiệm kỳ 2020 - 2025 trên tất cả các lĩnh vực: triển khai thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Đảng các cấp; lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, bảo đảm quốc phòng - an ninh, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, cải cách hành chính (*trọng tâm là lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu công tác chuyên môn*); lãnh đạo công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức cán bộ và đạo đức; lãnh đạo xây dựng cơ quan, đơn vị, đoàn thể; kết quả triển khai việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát gắn với phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực....Đồng thời xác định rõ những hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân, rút ra bài học kinh nghiệm; đề ra các giải pháp, biện pháp khả thi, đồng bộ để thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần VIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, Chi bộ cơ sở trực thuộc đã đề ra cho cả nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Kiểm điểm, đánh giá sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của tập thể Cấp ủy, Tập thể lãnh đạo các ban, đoàn thể khối trong việc cụ thể hóa, thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần VIII, các nghị quyết chuyên đề của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối khóa VIII, các Chương trình, Kế hoạch của Ban Chấp hành Đảng bộ khối, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối khóa VIII.

- Để đảm bảo tính hệ thống, thống nhất về số liệu, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối yêu cầu: số liệu chính thức đến thời điểm báo cáo, ước tính đến ngày 30/6/2023 và dự ước thực hiện đến cuối nhiệm kỳ để so sánh với mục tiêu, chỉ tiêu của Đại hội đã xác định.

II. NỘI DUNG SƠ KẾT

1. Đánh giá kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, xây dựng chương trình hành động, kế hoạch triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ VIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, Chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng bộ Khối nhiệm kỳ 2020 - 2025.

2. Đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết Đảng bộ, Chi bộ cơ sở nhiệm kỳ 2020 - 2025 *(kết quả đạt được, có số liệu cụ thể, lượng hóa, mức độ đạt % so với Nghị quyết Đại hội đến thời điểm hiện tại; xác định rõ nguyên nhân những chỉ tiêu không đạt...)*.

3. Đánh giá tổng quát những ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân; bài học kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết trên các lĩnh vực.

4. Xác định phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp đột phá, trọng tâm nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ VIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, Chi bộ cơ sở nhiệm kỳ 2020 - 2025 từ nay đến hết nhiệm kỳ. Đối với những đơn vị cần điều chỉnh chỉ tiêu Đại hội, phải nêu rõ nội dung và nguyên nhân khách quan của việc thay đổi.

5. Đề xuất, kiến nghị những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện với Ban Chấp hành Đảng bộ Khối, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối nhằm đảm bảo thực hiện thắng lợi mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đề ra *(có Đề cương chi tiết kèm theo)*.

III. PHƯƠNG PHÁP, THỜI GIAN SƠ KẾT GIỮA NHIỆM KỲ

1. Đối với cấp ủy cơ sở

Cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng bộ Khối tự kiểm tra, xây dựng báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ cấp trên và cấp mình nhiệm kỳ 2020 - 2025, bảo đảm thực chất, không rập khuôn, hình thức; gửi báo cáo về Ban Thường vụ Đảng ủy Khối *(qua Văn phòng Đảng ủy Khối)* chậm nhất ngày 30/4/2023 *(không tổ chức hội nghị sơ kết)*.

2. Đối với cấp Đảng ủy Khối.

Các Ban Đảng ủy Khối phối hợp với Văn phòng Đảng ủy khối tham mưu xây dựng dự thảo báo cáo, tổ chức Hội nghị sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết

Đại hội Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh lần thứ VIII trước ngày 20/5/2023; tổng hợp, hoàn thiện báo cáo sơ kết gửi về Tỉnh ủy trước ngày 30/5/2023.

3. Kiểm tra, chỉ đạo việc sơ kết giữa nhiệm kỳ ở các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Đảng bộ Khối

Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối được phân công phụ trách các tổ chức cơ sở đảng chịu trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc các tổ chức cơ sở đảng thực hiện xây dựng và gửi báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ đúng thời gian theo kế hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng bộ Khối triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo chất lượng và đúng thời gian quy định. Hoàn thành và gửi báo cáo về Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (qua Văn phòng Đảng ủy Khối) chậm nhất ngày 30/4/2023 để tổng hợp.

2. Các Ban, Đoàn thể Khối căn cứ kế hoạch này, tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Khối chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn việc xây dựng báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ đối với các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc; tổng hợp, xây dựng báo cáo trên lĩnh vực phụ trách, phối hợp với Văn phòng Đảng ủy khối xây dựng báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối.

3. Văn phòng Đảng ủy Khối chủ trì, phối hợp với các Ban, Đoàn thể khối chuẩn bị điều kiện, nội dung, kinh phí và tham mưu Ban Chấp hành Đảng bộ Khối tổ chức Hội nghị sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ VIII trước ngày 20/5/2023.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy khối,
- Các đ/c UV Ban Thường vụ ĐUK,
- Các đ/c Ủy viên BCH, Ủy viên UBKT ĐUK,
- Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc,
- Các Ban, Văn phòng, Đoàn thể Khối,
- Lưu VPĐUK.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Nguyễn Thị Phương Thảo

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh lần thứ VIII, Nghị quyết Đại hội các Chi bộ, Đảng bộ trực thuộc nhiệm kỳ 2020 - 2025

*(kèm theo Kế hoạch số **58** -KH/ĐUK, ngày **31**/3/2023 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh)*

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

I. Đặc điểm tình hình

1. Bối cảnh nửa nhiệm kỳ

Nêu rõ tình hình, đặc điểm của cơ quan, đơn vị trong nửa nhiệm kỳ qua, so với dự báo từ đầu nhiệm kỳ; những diễn biến mới đáng lưu ý.

2. Thuận lợi, khó khăn

Những thuận lợi, khó khăn ảnh hưởng việc thực hiện Nghị quyết Đại hội.

II. Kết quả sau nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội

1. Về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

1.1. Kết quả lãnh đạo thực hiện Nghị quyết, chỉ thị của Đảng các cấp

- Đánh giá rõ vai trò của Cấp ủy trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025; Nhận thức của cấp ủy, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước.

- Việc xây dựng chương trình hành động, kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đảng hội Đảng lần thứ XIII, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ VIII và kết quả thực tế tại cơ sở.

- Việc ban hành các văn bản chỉ đạo của Cấp ủy trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện.

1.2. Kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội đảng bộ (chi bộ) cơ sở

- Đánh giá kết quả lãnh đạo tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết đại hội cấp mình *(việc bàn bạc, thảo luận, quyết định; việc xây dựng các kế hoạch, chương trình, đề án để triển khai trên các lĩnh vực cụ thể; việc xác định các khâu đột phá, nhiệm vụ trọng tâm và các giải pháp; các nội dung có sự đổi mới sáng tạo; việc ban hành các văn bản chỉ đạo..)*

- Đánh giá khách quan, trung thực kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu; so sánh giữa mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra và kết quả trên các lĩnh vực

(có số liệu cụ thể, mức độ đạt % so với Nghị quyết Đại hội đến thời điểm hiện tại; xác định rõ nguyên nhân chỉ tiêu không đạt...)

1.3. Kết quả lãnh đạo thực hiện công tác cải cách hành chính

1.4. Việc lãnh đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở

1.5. Lãnh đạo công tác quốc phòng, an ninh, bảo vệ bí mật nhà nước.

2. Về công tác xây dựng Đảng

2.1. Xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và đạo đức

-Đánh giá kết quả trên các mặt: chất lượng ban hành nghị quyết; chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ; sinh hoạt chuyên đề; việc thực hiện các nguyên tắc xây dựng đảng.

-Kết quả công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh với các luận điệu, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc; việc nắm bắt, định hướng tư tưởng cho cán bộ, đảng viên...

- Kết quả thực hiện các quy định, chỉ thị của Đảng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, việc nêu gương của cán bộ đảng viên và việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh, việc nhân rộng, biểu dương điển hình tiên tiến...

2.2. Công tác tổ chức, cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ

Đánh giá toàn diện công tác lãnh đạo, tổ chức thực hiện, kết quả về công tác xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ cấp ủy, thực hiện các khâu, quy trình về công tác cán bộ (quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sắp xếp, bổ nhiệm...), thực hiện quy định về bảo vệ chính trị nội bộ.

2.3. Công tác rèn luyện, quản lý đảng viên, phát triển đảng

Đánh giá kết quả công tác rèn luyện, phân công công tác, quản lý đảng viên nơi làm việc và nơi cư trú, việc xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên, công tác tạo nguồn phát triển đảng, kết nạp đảng viên mới.

2.4. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Cấp ủy, tổ chức đảng

Đánh giá những chủ trương, biện pháp, cách thức đổi mới trong hoạt động lãnh đạo của Cấp ủy, trong xây dựng ban hành nghị quyết, chế độ hội họp sinh hoạt cấp ủy, chi bộ, trong công tác phối kết hợp với lãnh đạo cơ quan, đơn vị, phương thức lãnh đạo đối với các tổ chức, đoàn thể trong phạm vi lãnh đạo.

3. Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng

Tình hình, kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, việc triển khai các chủ trương, quy định mới; việc đổi mới phương pháp, phương châm thực hiện; hiệu lực, hiệu quả, vai trò của công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng. Đánh giá công tác phối

hợp trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

4. Công tác Dân vận chính quyền

Đánh giá kết quả công tác dân vận chính quyền; đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; công tác đối thoại với nhân dân. Công tác giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền.

5. Việc lãnh đạo xây dựng cơ quan, đoàn thể

Đánh giá việc sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức gắn với Đề án vị trí việc làm. Việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng CNTT.

Việc xây dựng cơ quan, đơn vị văn hóa, xanh, sạch, đẹp, văn minh công sở.

Việc lãnh đạo, định hướng các phong trào đoàn thể và những kết quả nổi bật.

6. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các chủ trương, nhiệm vụ về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Việc kiểm tra, phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực.

III. Đánh giá tổng quát

1. Ưu điểm nổi bật

2. Hạn chế, khuyết điểm

3. Nguyên nhân hạn chế

IV. Bài học kinh nghiệm

Những bài học kinh nghiệm rút ra sau hai năm rưỡi thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh lần thứ VIII; Đại hội Chi bộ, Đảng bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NỬA NHIỆM KỲ CÒN LẠI

I. Dự báo tình hình

Nhận định trong thời gian tới có những thuận lợi, khó khăn gì.

II. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

Trên cơ sở mục tiêu Nghị quyết Đại hội, căn cứ tình hình thực tế, định hướng bổ sung nội dung nào.

2. Các mục tiêu cụ thể (căn cứ kết quả, tiến độ thực hiện các mục tiêu cụ thể, chỉ tiêu chủ yếu trong Nghị quyết Đại hội và thực tiễn để xây dựng).

III. Nhiệm vụ, giải pháp

Căn cứ nội dung phân đánh giá để xác định nhiệm vụ (theo đề mục đã đánh giá), giải pháp tương ứng, trong đó cần tập trung:

- Những giải pháp lớn cần tập trung chỉ đạo trong thời gian tới.

- Những giải pháp nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng; kiện toàn tổ chức bộ máy; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Những giải pháp mang tính đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên.

IV. Đề xuất, kiến nghị

Căn cứ kết quả thực hiện, những khó khăn, vướng mắc, những vấn đề thực tiễn phát sinh, dự báo tình hình phát triển thời gian tới để kiến nghị, đề xuất Đảng ủy Khối, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối những nội dung cụ thể nhằm đảm bảo thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh lần thứ VIII và Nghị quyết Đại hội Chi bộ, Đảng bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025.